

Bản án số: 91/2023/HS-ST
Ngày 04- 04- 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ D TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Ngọc Quân;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Hoàn- Chủ tịch hội nạn nhân chất độc màu da cam;

2. Ông Tô Văn Nhung- Giáo viên hưu trí.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Trung Hiếu, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố D tham gia phiên tòa:
Bà Đặng Thị Huyền, Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 04 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 51/2022/HSST ngày 15 tháng 02 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 78/2023/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 3 năm 2023, đối với bị cáo:

Nguyễn Xuân H, sinh năm 1991 tại tỉnh Thanh Hóa; thường trú: Thôn T, xã T, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Lao Động tự do; trình độ học vấn: 9/12; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; dân tộc: Kinh; con ông Nguyễn Xuân N, sinh năm: 1954 và bà Nguyễn Thị S, sinh năm: 1958; có 04 anh chị ruột, lớn nhất sinh năm không rõ, nhỏ nhất sinh năm 1986; tiền án: Ngày 22/7/2020 bị Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương xử phạt 01 năm 09 tháng tù giam, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo bản án số 276/HSST. Đến ngày 24/9/2021 chấp hành xong hình phạt tù (chưa xóa án tích), tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 30/01/2019, bị Tòa án nhân dân thành phố D (thị xã D cũ) tỉnh Bình Dương ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 12 tháng.

Bị bắt tạm giam từ ngày 26/10/2022, có đơn yêu giải quyết vắng mặt.

- Bị hại:

Anh Trần Văn S, sinh ngày 13/10/2006; trú tại: Khu phố T, phường B, thành phố D, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

Đại diện hợp pháp cho người bị hại bà Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 1984 và ông Trần Văn H, sinh năm 1982; trú tại: Khu phố T, phường B, thành phố D, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

Ông Trần Văn H, sinh năm 1982; trú tại: Khu phố T, phường B, thành phố D, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 26/10/2022, H mang theo 01 chìa khóa xe có chữ Honda đi bộ từ phòng trọ tại khu phố C, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương, ra đường bắt xe mô tô công nghệ Grap và H nói người lái xe chạy trên các tuyến đường thuộc phường B, thành phố D, tỉnh Bình Dương để tìm tài sản lấy trộm. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, khi đến đoạn đường phía trước nhà Văn Hóa phường Bình Thắng thuộc khu phố T, phường B, thành phố D, H nhìn thấy xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đen - đỏ, biển số 37S2 – 3109 của anh Trần Văn S đang dừng ở trước nhà Văn Hóa, thấy không có ai trông coi, H xuống xe và xe, đi bộ đến tiếp cận chiếc xe mô tô Honda Wave RSX biển số 37S2–3109, H lấy chìa khóa xe mang theo đút vào trong ổ khóa xe rồi dùng lực vặn mạnh 06 lần thì mở được ổ khóa, đèn trên mặt đồng hồ xe bật sáng, H nổ máy xe thì anh Đào Minh H là bạn đi cùng với anh S phát hiện nên tri hô và cùng người dân đuổi theo H khoảng 200 mét bắt giữ được H cùng xe mô tô biển số: 37S2–3109.

- Vật chứng thu giữ;

+ 01 xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đen - đỏ, biển số 37S2–3109, số máy C43E5722089, số khung 32XAY245522.

+ 01 chìa khóa xe có chữ Honda.

Kết luận định giá tài sản số 157 ngày 03/11/2022 của Hội đồng định giá thành phố Dĩ An xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đen - đỏ, biển số 37S2 – 3109, số máy: C43E5722089, số khung: 32XAY245522, có trị giá 7.000.000 đồng.

- Xử lý vật chứng:

+ Ngày 04/11/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra ra Quyết định xử lý vật chứng trả cho chủ sở hữu là anh Trần Văn H, là cha của bị hại Trần Văn S 01 xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đen - đỏ, biển số: 37S2–3109.

+ 01 chìa khóa xe có chữ Honda không có giá trị sử dụng cần tịch thu, tiêu hủy.

Tại cáo trạng số 81/CT-VKS-DA ngày 15 tháng 02 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Xuân H về Tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố D giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 và điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân H mức án từ 01 năm 09 tháng đến 02 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Trần Văn S đã nhận lại tài sản không yêu cầu bồi thường gì nên trách nhiệm dân sự không đặt ra.

Xử lý vật chứng: 01 chìa khóa xe có chữ Honda không có giá trị sử dụng cần tịch thu, tiêu hủy.

Tại phiên tòa, bị cáo có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt, không tranh luận và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố D, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố D, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo và người tham gia tố tụng không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Nội dung vụ án: Khoảng 10 giờ ngày 26/10/2022, trước nhà Văn Hóa phường Bình Thắng thuộc khu phố T, phường B, thành phố D, tỉnh Bình Dương, Nguyễn Xuân H đã có hành vi lết lút chiếm đoạt của anh Trần Văn S chiếc xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đen - đỏ, biển số 37S2-3109, trị giá tài sản chiếm đoạt 7.000.000 (bảy triệu) đồng. Hành vi của Nguyễn Xuân H thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp quyền sở hữu tài sản của bị hại, gây mất trật tự an ninh tại địa phương đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng số 81/CT-VKS ngày 14 tháng 02 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố D và luận tội của Kiểm sát viên đề nghị đối với bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện tuy là ít nghiêm trọng nhưng đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự nhận thức rõ hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo đủ để giáo dục, cải tạo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội trong trường hợp chưa được xóa án tích là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về nhân thân: Bị cáo xấu, năm 2019 bị đưa đi cai nghiện ma túy.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì nên vấn đề trách nhiệm dân sự không đặt ra.

[8] Ngày 04/11/2022, đã trả cho chủ sở hữu là anh Trần Văn H là cha của bị hại Trần Văn S xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đen - đỏ, biển số 37S2-3109. Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[9] Mức hình phạt như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp, tuy nhiên Hội đồng xét xử xét tính chất mức độ và hành vi bị cáo thực hiện, quyết định mức hình phạt thấp hơn mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị.

[10] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 và điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 26/10/2022.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 chìa khóa xe có chữ Honda.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Xuân H phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng, án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Bị cáo (01);
- VKSND tp D (01);
- Công an tp D (01);
- Trại tạm giam CA tỉnh BD (01);
- Chi cục THADS tp D (01);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- Phòng PV 27 CA tỉnh BD (01);
- Phòng PC 81 CA tỉnh BD (01);
- UBND xã nơi bị cáo TT (01);
- Lưu: VT, HSVA (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Ngọc Quân